TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HẢI CHÂU TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2023/HS-ST
Ngày: 17/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Trinh
Ông Đặng Công Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tới - Thư ký Tòa án nhân dân quận HẢi Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2023/TLST-HS ngày 19/7/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T; sinh ngày 06/5/1995; tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 57 phường A, quận S, TP Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Duy L (sinh năm 1968) và bà Hoàng Thị H (sinh năm 1974) còn sống. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Lê Thị Thùy T; sinh năm 1995 và 01 con, sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

- *Người bị hại:* Ông Đinh Quang V; sinh năm: 1993; Địa chỉ: Số 179 đường M, phường X, quận L, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; Địa chỉ: K248/01 đường S, phường A, quận S, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Hoàng T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng đầu tháng 02 năm 2021, tại địa chỉ 19 Nguyễn Hữu T, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, ông Đinh Quang V cho Nguyễn Hoàng T mượn 01 xe mô tô nhãn hiệu: Honda, số loại AIRBLADE, biển số 43C1-110.69 để làm phương tiện đi lại (thời điểm này anh V và T làm ăn chung nên tin tưởng và cho mượn xe). Trong lúc sử dụng, vì xe bị hư hỏng nên T đã đem đến tiệm sửa xe địa chỉ 28 Ngũ Hành Sơn, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng của ông Nguyễn Văn T để sửa 02 lần. Lần thứ 03,

vào khoảng tháng 4 năm 2022, do xe bị hỏng không còn tiền sửa nên T đã nảy sinh ý định bán xe và đã bán xe cho ông T với số tiền 1.500.000 đồng. Khi bán, T không cho ông V biết, T nói là xe của T, giấy tờ đã bị mất để ông T tin tưởng mua xe. Sau đó, nhiều lần ông V yêu cầu T trả lại xe thì T nói dối là xe đang hỏng phải sửa ở tiệm. Đến tháng 10 năm 2022, ông V tìm đến gặp thì biết T đã bán xe cho ông T nên đã trình báo Công an phường Hòa Thuận Tây. Sau khi mua xe của T, ông T khai do trình độ học vấn thấp, không biết việc làm các giấy tờ, thủ tục nên nhờ một người tên Thành (chưa rõ nhân thân lại lịch) để liên hệ cơ quan chức năng làm lại giấy đăng ký. Quá trình làm thủ tục, người tên Thành có đưa cho ông T ký vào Hợp đồng mua bán xe, còn thủ tục làm giấy tờ thế nào thì ông T không biết.

Theo kết luận định giá T sản số 19/KL-HĐĐT ngày 13/01/2023 của Hội đồng định giá T sản trong Tố tụng hình sự, UBND quân Hải Châu, kết luận: xe mô tô biển số 43C1-110.69 nêu trên có trị giá là 16.500,000 đồng.

Theo Bán kết luận giám định số: 278/KL-KTHS ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận: Chữ ký, chứ viết trong Hợp đồng mua bán xe mô tô của ông Nguyễn Văn T, Đinh Quang V như sau: Chữ viết Đinh Quang V trong Hợp đồng mua bán xe mô tô không phải do ông V viết, không đủ cơ sở để kết luận chữ ký, chữ viết của Nguyễn Văn T và chữ ký của Đinh Quang V.

Vật chứng tạm giữ:

- Một xe mô tô nhân hiệu Honda, loại Airblade, màu đen, biển số: 43C1-110.69, số khung: 505370, số máy: 5005465.

- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy do CA quận Ngũ Hành Sơn cấp ngày 08/10/2012 đứng tên ông Nguyễn Văn T.

- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy do CA Quân Hải Châu cấp ngày 03/10/2011 đứng tên ông Đinh Quang V.

Với nội dung trên, tại cáo trạng số 75/CT-VKS, ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt Tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt Tài sản".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đinh Quang V đã nhận lại Tài sản bị chiếm đoạt; Bị cáo Nguyễn Hoàng T đã trả lại số tiền bán xe cho ông Nguyễn Văn T là 1.500.000 đồng; ông V và ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng:

- Ngày 22/5/2023, Công an quận Ngũ Hành Sơn đã có Quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 43C1-110.69 mang tên Nguyễn Văn T là đúng quy định của pháp luật nên Viện kiểm sát không đề cập.

- Cơ quan CSĐT Công an quân Hải Châu đã trả lại xe mô tô biển số: 43C1-110.69 và một Giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 43C1-110.69 cho ông Đinh Quang V là có căn cứ.

Bị cáo Nguyễn Hoàng T nói lời sau cùng: Đã biết được những sai trái của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Hải châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, người bị hại, người liên quan phù hợp với các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng đầu tháng 02 năm 2021, thời điểm này do V và T làm ăn chung nên Đinh Quang V tin tưởng và cho Nguyễn Hoàng T mượn 01 xe mô tô nhãn hiệu: Honda, số loại AIRBLADE, biển số 43C1-110.69 để làm phương tiện đi lại. Trong lúc sử dụng, vì xe bị hư hỏng nhiều lần nên T đã đem đến tiệm sửa xe của ông Nguyễn Văn T để sửa 02 lần. Lần thứ 03, xe lại tiếp tục bị hỏng không còn tiền sửa nên bị cáo đã nảy sinh ý định bán xe và đã bán xe mô tô nói trên cho ông T với số tiền 1.500.000 đồng. Như vậy, bị cáo đã mượn T sản là xe mô tô của V rồi dùng thủ đoạn gian dối nói với V là xe đang sửa nhưng thực tế bị cáo đã chiếm đoạt xe của người bị hại bán lấy số tiền 1.500.000 đồng.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng T đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 75/CT-VKS, ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Hoàng T là người đã thành niên, đang trong độ tuổi lao động có đầy đủ sức khoẻ và và khả năng lao động, lẽ ra khi đã có việc làm bị cáo phải lo tu dưỡng rèn luyện làm việc bằng chính sức lao động của mình nhưng do thiếu tiền nên bị cáo đã lạm dụng cả lòng tin của ông V để chiếm

đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố nói chung và quận Hải Châu nói riêng. Bị cáo có khả năng nhận thức hành vi của mình là nguy hiểm, biết rõ lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt T sản của người khác sẽ bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả pháp lý do hành vi phạm tội của mình gây ra. Cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản đã được thu hồi, trả lại cho người bị hại; bị cáo đã trả lại số tiền bán xe cho ông Nguyễn Văn Tnên Hội đồng xét xử căn cứ các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; là lao động phổ thông có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để bị cáo được tiếp tục lao động, rèn luyện trở thành một công dân sống có ích.

[6] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về tội danh cũng như đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Đinh Quang V đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, bị cáo Nguyễn Hoàng T đã trả lại số tiền bán xe cho ông Nguyễn Văn T số tiền 1.500.000 đồng; ông V và ông T không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Công an quận Ngũ Hành Sơn đã có Quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 43C1-110.69 mang tên Nguyễn Văn T và đã trả lại 01 xe mô tô biển số: 43C1-110.69; một Giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 43C1-110.69 cho ông Đinh Quang V là có căn cứ.

[9] Các vấn đề khác: Ông Nguyễn Văn T đã có hành vi mua xe mô tô nhưng không biết không biết do T chiếm đoạt của người khác; ông T tưởng xe bị mất giấy tờ thật nên đã nhờ Thành đến Công an quận Ngũ Hành Sơn để làm lại giấy tờ giúp. T không biết việc Thành giả chữ ký ông V trong hợp đồng mua bán chiếc xe mô tô trên nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu không xử lý là có căn cứ.

[10] Sai phạm của công chức A Lương thuộc UBND xã Kroong, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum trong quá trình chứng thực Hợp đồng mua bán xe giữa ông V và ông T, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã có công văn kiến nghị đến Chủ tịch UBND TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum để xử lý theo quy định.

[11] Người tên Thành có hành vi làm các thủ tục để được cấp lại Giấy đăng ký xe cho Nguyễn văn T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Nguyễn Hoàng T** phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

2. *Xử phạt:* Nguyễn Hoàng T 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Hoàng T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Lưu Thị Hằng

Nơi nhận:
- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an q.Hải Châu;
- Cơ quan THAHS q. Hải Châu;
- Chi cục THADS q. Hải Châu;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.